

Số: 17/2026/NQ-HĐND

Thành phố Huế, ngày 10 tháng 7 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức quà tặng đối với người có công với cách mạng,
thân nhân người có công với cách mạng; đối tượng bảo trợ xã hội,
hưu trí xã hội; hộ nghèo, hộ cận nghèo nhân dịp tết Nguyên đán
và ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7) hằng năm**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản
quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14;

*Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và
biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;*

*Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và
hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách
trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;*

*Căn cứ Nghị định số 76/2024/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung
một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021
của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;*

*Căn cứ Nghị định số 176/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và
hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội;*

*Căn cứ Nghị định số 351/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chuẩn nghèo
đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030;*

*Căn cứ Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện
chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới
20 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương;*

*Căn cứ Quyết định số 38/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc
sửa đổi, bổ sung Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2008
của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia
kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên,
xuất ngũ về địa phương;*

*Căn cứ Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ Quy định
về chế độ đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân tham gia kháng chiến
chống Mỹ có dưới 20 năm công tác trong Công an nhân dân đã thôi việc,
xuất ngũ về địa phương;*

Căn cứ Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Căm-pu-chi-a, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.

Xét Tờ trình số 8656/TTr-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc dự thảo Nghị quyết quy định mức quà tặng đối với người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng; đối tượng bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội; hộ nghèo, hộ cận nghèo nhân dịp tết Nguyên đán và ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7) hằng năm; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định mức quà tặng đối với người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng; đối tượng bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội; hộ nghèo, hộ cận nghèo nhân dịp tết Nguyên đán và ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7) hằng năm.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định đối tượng, nguyên tắc và mức thăm, tặng quà nhân dịp tết Nguyên đán và ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7) hằng năm trên địa bàn thành phố Huế.

2. Đối tượng áp dụng

a) Người có công, thân nhân người có công với cách mạng theo Pháp lệnh Ưu đãi Người có công với cách mạng nhân dịp tết Nguyên đán và ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7) hằng năm.

b) Đối tượng đang hưởng chế độ hằng tháng theo Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg về thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 38/2010/QĐ-TTg; Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg quy định về chế độ đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân tham gia kháng chiến chống Mỹ có dưới 20 năm công tác trong Công an nhân dân đã thôi việc, xuất ngũ về địa phương; Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Căm-pu-chi-a, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc nhân dịp tết Nguyên đán và ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7) hằng năm.

c) Đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng, đối tượng đang hưởng trợ cấp hưu trí xã hội hằng tháng; người đang hưởng kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hằng tháng tại cộng đồng và đối tượng bảo trợ xã hội đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội; hộ nghèo, hộ cận nghèo; các cơ sở trợ giúp xã hội trên địa bàn thành phố nhân dịp tết Nguyên đán hằng năm.

d) Đơn vị chăm sóc, điều dưỡng người có công thành phố nhân dịp tết Nguyên đán và ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7) hằng năm.

đ) Đội quy tập mộ liệt sĩ 192 nhân dịp: Tết Nguyên đán, ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7), lễ xuất quân, lễ đón quân làm nhiệm vụ quy tập hài cốt liệt sĩ quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam hy sinh tại nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào hằng năm.

e) Bộ phận quản lý nghĩa trang liệt sĩ Trường Sơn, nghĩa trang liệt sĩ Đường 9, nghĩa trang liệt sĩ Hương Điền, nghĩa trang liệt sĩ thành phố Huế nhân dịp ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7 hằng năm.

g) Gia đình người có công với cách mạng tiêu biểu được lựa chọn để lãnh đạo Thành ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố đi thăm tặng quà nhân dịp tết Nguyên đán và ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7) hằng năm.

h) Cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan đến việc thăm, tặng quà nhân dịp tết Nguyên đán và ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7) hằng năm.

Điều 2. Nguyên tắc tặng quà

1. Người có công với cách mạng chỉ nhận 01 suất quà. Trường hợp một người được xác nhận là hai đối tượng người có công với cách mạng trở lên đủ điều kiện hưởng 02 mức quà trở lên thì nhận 01 suất quà với mức quà cao nhất, trừ trường hợp người có công với cách mạng thuộc gia đình người có công với cách mạng tiêu biểu được lựa chọn để lãnh đạo Thành ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố đi thăm tặng quà.

2. Đại diện thân nhân, người thờ cúng (trường hợp không còn thân nhân) được ủy quyền theo quy định của pháp luật: Căn cứ vào số lượng người có công với cách mạng từ trần, đại diện thân nhân, người thờ cúng nhận các suất quà thờ cúng tương ứng.

3. Đại diện thân nhân, người thờ cúng đồng thời là người có công với cách mạng thì nhận suất quà đối với người có công với cách mạng và suất quà đối với đại diện thân nhân, người thờ cúng.

4. Người hưởng suất chỉ nhận 01 suất quà. Trường hợp một người hưởng nhiều định suất suất thì chỉ nhận 01 suất quà.

5. Người hưởng suất đồng thời là đại diện thân nhân thờ cúng thì vừa nhận suất quà đối với người hưởng suất vừa nhận suất quà đối với người thờ cúng.

6. Người hưởng suất đồng thời là người có công với cách mạng thì nhận 01 suất quà với mức quà cao nhất.

7. Đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng, đối tượng đang hưởng trợ cấp hưu trí xã hội hằng tháng, người đang hưởng kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hằng tháng tại cộng đồng và đối tượng bảo trợ xã hội đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội được nhận 01 suất quà; nếu thuộc hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo được nhận thêm 01 suất quà.

8. Trường hợp đối tượng vừa là người có công với cách mạng hoặc thân nhân người có công với cách mạng đồng thời là đối tượng đang hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng hoặc đối tượng đang hưởng trợ cấp hưu trí xã hội hằng tháng hoặc người đang hưởng kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hằng tháng tại cộng đồng hoặc đối tượng bảo trợ xã hội đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp

xã hội thì được nhận 02 suất quà; nếu thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo thì được nhận thêm 01 suất quà.

Điều 3. Mức thăm, tặng quà người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng

1. Mức quà 6.000.000 đồng/suất/1 dịp (5.000.000 đồng tiền mặt và 1.000.000 đồng quà hiện vật): Đoàn lãnh đạo thành phố thăm, tặng quà đối với đơn vị chăm sóc, điều dưỡng người có công thành phố, Đội quy tập mộ liệt sĩ 192.

2. Mức quà 3.000.000 đồng bằng tiền/suất/1 dịp (2.000.000 đồng tiền mặt và 1.000.000 đồng quà hiện vật): Đoàn lãnh đạo thành phố thăm, tặng quà đối với Nghĩa trang liệt sĩ Trường Sơn, Nghĩa trang liệt sĩ Đường 9, Nghĩa trang Liệt sĩ Hương Điền, Nghĩa trang Liệt sĩ thành phố Huế.

3. Mức quà 2.500.000 đồng/suất/1 dịp (2.000.000 đồng tiền mặt và 500.000 đồng quà hiện vật): Đoàn lãnh đạo thành phố thăm, tặng quà đối với gia đình người có công với cách mạng tiêu biểu.

4. Mức quà 1.000.000 đồng/suất/01 dịp (bằng tiền) đối với:

a) Người có công với cách mạng:

- Người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945 (Cán bộ Lão thành cách mạng);
- Người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến trước Tổng khởi nghĩa 19/8/1945 (Cán bộ Tiền khởi nghĩa);
- Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- Anh hùng Lực lượng Vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến;
- Thương binh, bao gồm thương binh loại B được công nhận trước ngày 31 tháng 12 năm 1993, người hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;
- Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;

- Người có công giúp đỡ cách mạng đang hưởng trợ cấp nuôi dưỡng;

b) Thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp tuất nuôi dưỡng; thân nhân của hai liệt sĩ trở lên.

5. Mức quà 500.000 đồng/suất/01 dịp (bằng tiền) đối với:

a) Người có công với cách mạng:

- Thương binh, bao gồm thương binh loại B được công nhận trước ngày 31 tháng 12 năm 1993, người hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh suy giảm khả năng lao động từ 80% trở xuống;
- Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học suy giảm khả năng lao động từ 80% trở xuống;
- Người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày;

- Người có công giúp đỡ cách mạng đang hưởng trợ cấp hằng tháng (trừ trường hợp người có công giúp đỡ cách mạng đang hưởng trợ cấp nuôi dưỡng) và người có công giúp đỡ cách mạng hưởng trợ cấp một lần.

- Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế là người tham gia kháng chiến và được Nhà nước khen tặng Huân chương Kháng chiến, Huân chương Chiến thắng, Huy chương Kháng chiến, Huy chương Chiến thắng hưởng trợ cấp một lần.

b) Người đang hưởng trợ cấp hằng tháng theo Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 38/2010/QĐ-TTg; Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg; Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg; Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg; Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg.

c) Thân nhân, người thờ cúng người có công với cách mạng đã từ trần:

- Thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp tuất hằng tháng, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 4 Điều này.

- Thân nhân người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp tuất hằng tháng (tuất cán bộ lão thành cách mạng, tuất cán bộ Tiền khởi nghĩa, tuất thương binh, tuất bệnh binh, tuất người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học).

- Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hằng tháng.

- Đại diện thân nhân hoặc người thờ cúng liệt sĩ, cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ Tiền khởi nghĩa, Mẹ Việt Nam anh hùng đã từ trần.

Điều 4. Mức thăm, tặng quà đối tượng bảo trợ xã hội và hưu trí xã hội

1. Mức quà 2.500.000 đồng/cơ sở (1.500.000 đồng tiền mặt và 1.000.000 đồng quà hiện vật): Đoàn lãnh đạo thành phố thăm, tặng quà các cơ sở trợ giúp xã hội nhân dịp tết Nguyên đán.

2. Mức quà 300.000 đồng/suất/dịp (bằng tiền) đối với: Đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng, đối tượng đang hưởng trợ cấp hưu trí xã hội hằng tháng, người đang hưởng kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hằng tháng tại cộng đồng và đối tượng bảo trợ xã hội đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội.

Điều 5. Mức thăm, tặng quà hộ nghèo, hộ cận nghèo

1. Hộ nghèo

Mức quà: 500.000 đồng/suất/dịp (bằng tiền).

2. Hộ cận nghèo

Mức quà: 300.000 đồng/suất/dịp (bằng tiền).

Điều 6. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Kinh phí tặng quà cho các gia đình người có công với cách mạng tiêu biểu; Trung tâm Điều dưỡng, Chăm sóc người có công; Đội quy tập mộ liệt sĩ 192; Nghĩa trang Liệt sĩ Trường Sơn, Nghĩa trang Liệt sĩ Đường 9, Nghĩa trang Liệt sĩ Hương Điền, Nghĩa trang Liệt sĩ thành phố Huế được lãnh đạo thành phố thăm, tặng quà được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của Sở Nội vụ.

2. Kinh phí tặng quà cho các cơ sở trợ giúp xã hội, đối tượng bảo trợ xã hội đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội trên địa bàn thành phố được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của Sở Y tế.

3. Kinh phí tặng quà cho các đối tượng người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng; đối tượng theo Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 38/2010/QĐ-TTg, Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg, Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg đang hưởng trợ cấp hằng tháng; đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng, đối tượng đang hưởng trợ cấp hưu trí xã hội hằng tháng, người đang nhận kinh phí chăm sóc nuôi dưỡng hằng tháng tại cộng đồng; hộ nghèo, hộ cận nghèo được bố trí trong dự toán hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương được giao thực hiện nhiệm vụ tặng quà tết Nguyên đán, ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7) hằng năm.

Điều 7. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 7 năm 2026 và thay thế Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế Quy định mức quà tặng đối với người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo nhân dịp tết Nguyên đán và kỷ niệm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7) hằng năm.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Huế khóa IX, Kỳ họp lần thứ 2 thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Như Điều 8;
- UBND Quốc hội; Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu;
- Các Bộ: Tài chính; Nội vụ, Y tế;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- BTV Đảng ủy các cơ quan Đảng thành phố;
- Đoàn ĐBQH thành phố; Ủy ban MTTQVN thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- TT.HĐND, UBND các xã, phường;
- VP: Lãnh đạo và các CV;
- Công Thông tin điện tử thành phố;
- Công báo thành phố;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phạm Đức Tiến